

Số: 05 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 01 năm 2021

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Công ty TNHH Thiên Phú tại Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 16/10/2021; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 41/TTr-STNMT ngày 06/01/2021 và Văn bản số 40/TĐHS-STNMT ngày 06/01/2021 về việc thẩm định hồ sơ xả nước thải vào nguồn nước của Khu hậu cần dịch vụ cảng cá sông Trà Bồng - Công ty TNHH Thiên Phú.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cho phép Công ty TNHH Thiên Phú, địa chỉ: Tổ 16, đường Lý Thường Kiệt, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: sông Trà Bồng thuộc xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

a) Địa điểm: Hố ga sau hệ thống xử lý nước thải sau đó thoát ra sông Trà Bồng (chiều dài đường ống 50m, đường kính D300) thuộc xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

b) Tọa độ vị trí xả nước thải: theo hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực 108 độ múi chiều 3 độ):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Vị trí xả thải	1700.061	583.547

3. Phương thức xả nước thải: xả nước thải theo phương thức xả mặt.

4. Chế độ xả nước thải: liên tục hàng ngày (24/24 giờ).

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 60,96 m³/ngày đêm (sáu mươi phẩy chín sáu mét khối trên ngày đêm), tương đương 2,54 m³/giờ.

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm được phép xả thải: Cột B QCVN 11-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải thủy sản trước khi xả nước vào nguồn nước không được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, cụ thể:

STT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép xả thải (QCVN 11-MT:2015/BTNMT Cột B, K _q =0,9, K _f =1,1)
1	pH	-	5,5 – 9
2	BOD ₅	mg/l	49,5
3	COD	mg/l	148,5
4	Tổng nitơ (tính theo N)	mg/l	59,4
5	Amoni (tính theo N)	mg/l	19,8
6	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	99
7	Tổng Phốt pho (tính theo P)	mg/l	19,8
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	19,8
9	Clo dư	mg/l	1,98
10	Coliforms tổng số	MPN/100ml	5.000

7. Thời hạn của giấy phép: 05 năm kể từ ngày được cấp phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Thiên Phú:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:

a) Quan trắc nước thải:

- Vị trí quan trắc: trước và sau hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu hậu cần dịch vụ cảng cá sông Trà Bồng.

- Thông số quan trắc theo Khoản 6 Điều 1 Giấy phép này.

- Tần suất: 06 tháng/lần.

b) Quan trắc chất lượng nước mặt:

- Vị trí quan trắc: sông Trà Bồng thuộc xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cách vị trí tiếp nhận nước thải 10 m về phía thượng nguồn.
- Thông số: khoản 6 Điều 1 Giấy phép này.
- Tần suất: 06 tháng/lần.

3. Định kỳ 06 tháng/lần tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 30/6 và 15/01 của năm tiếp theo) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Công ty TNHH Thiên Phú được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, UBND huyện Bình Sơn định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty TNHH Thiên Phú. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn; Chủ tịch UBND xã Bình Đông; Giám đốc Công ty TNHH Thiên Phú và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP, NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

